TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - H phúc

Bản án số: 84/2020/DS-ST
Ngày 14-7-2020
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Thái.
Ông Nguyễn Văn Thông.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam*** tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2020/TLST-DS ngày 23/4/2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/QĐST-DS ngày 19-6-2020; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA. Địa chỉ: 130 Phan Đăng L, phường 3, quận Phú Nh, Thành phố Hồ Chí Minh. Do ông Võ Minh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị làm đại diện. Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn H, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Quảng Nam. Địa chỉ: 497 Phan Chu Tr, phường Phước H, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; có mặt.

2. Bị đơn: Bà Hà Phước H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khối phố 5, phường An S, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo tại bản tự khai và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA ông Lê Văn H trình bày:

Ngày 30-10-2017, Ngân hàng TMCP ĐA – Chi nhánh Quảng N có cho bà H vay vốn theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00177127/0046723101T17152 ngày 30-10-2017 và Danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ ngày 30-10-2017, cụ thể: số tiền vay 70.000.000 đồng, lãi suất 8,04%/năm; thời hạn vay 60 tháng (từ 30-10-2017 đến 29-10-2022; mục đích vay: tiêu dùng; trả góp mỗi tháng 1.640.000 đồng, tháng cuối trả 1.380.000 đồng.

Biện pháp bảo đảm cho vay: tín chấp.

Trong quá trình vay, từ ngày 30-10-2017 đến ngày 11-3-2020, bà H chỉ trả được tổng số tiền như sau: Vốn 10.531.310 đồng, lãi trong hạn 10.788.690 đồng. Tổng cộng 21.320.000 đồng.

Do bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng ĐA đã gửi thông báo nợ và làm việc với bà H, đơn vị công tác nhưng vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng ĐA đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 11-3-2020, bà H còn nợ các khoản sau: vốn 59.468.690 đồng, lãi trong hạn 9.232.230 đồng, lãi quá hạn 1.111.339 đồng. Tổng cộng 69.812.259 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP ĐA khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hà Phước H thanh toán tổng số tiền nợ còn thiếu tính đến ngày 11-3-2020 là 69.812.259 đồng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 14-7-2020 yêu cầu Tòa án buộc bà Hà Phước H phải chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA tổng số tiền là 72.839.280 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 59.468.690 đồng và tiền lãi trong hạn 11.526.380 đồng, lãi quá hạn 1.844.210 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp đã ký kết.

Bà Hà Phước H không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì nên không lấy được lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam K, tỉnh Quảng N phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đầy đủ theo trình tự thủ tục các bước tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật. Về nội dung: Căn cứ các Điều 463, 466, 468 và 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA: Buộc bà H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA tổng số tiền tính đến ngày 14-7-2020 là 72.839.280 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 59.468.690 đồng và tiền lãi trong hạn 11.526.380 đồng, lãi quá hạn 1.844.210 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bà Hà Phước H có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA. Bà H có đăng ký hộ khẩu thường trú, khi vay sinh sống tại thành phố Tam Kỳ nên theo quy định tại Điều 26, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án Tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tam K, tỉnh Quảng N. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam thực hiện đầy đủ các bước tiến hành tố tụng giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tống đạt và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn bà H không hợp tác, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Ngày 30-10-2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA với bà Hà Phước H ký kết Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00177127/0046723101T17152. Theo đó, Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA cho bà H vay số tiền 70.000.000 đồng, lãi suất 8,04%/năm; thời hạn vay 60 tháng (từ 30-10-2017 đến 29-10-2022; mục đích vay: tiêu dùng; trả góp mỗi tháng 1.640.000 đồng, tháng cuối trả 1.380.000 đồng. Biện pháp bảo đảm cho vay: tín chấp. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự và là hợp đồng hợp pháp được pháp luật công nhận.

Hợp đồng được ký kết giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Sau khi Hợp đồng được ký kết bà Hà Phước H đã nhận đủ số tiền vay. Trong quá trình vay vốn, bà H chỉ trả cho ngân hàng được tổng số tiền: Vốn 10.531.310 đồng, lãi trong hạn 10.788.690 đồng. Tổng cộng 21.320.000 đồng. Kể từ ngày 11-3-2020 đến nay, bà H không thực hiện việc trả nợ gốc và lãi phát sinh theo nội dung Hợp đồng đã được ký kết là vi phạm Hợp đồng. Mặc dù, Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA dùng nhiều biện pháp nhắc nhở, nhưng bà H bỏ đi khỏi địa phương và vẫn không trả nợ. Đến ngày xét xử sơ thẩm 14-7-2020 bà H còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA tổng số tiền là 72.839.280 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 59.468.690 đồng và tiền lãi trong hạn 11.526.380 đồng, lãi quá hạn 1.844.210 đồng.

[2.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Hà Phước H bỏ đi khỏi địa chỉ cư trú, cố tình trốn trách thể hiện tại biên bản xác minh ngày 23-4-2020 và 13-5-2020, không hợp tác gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử, xét thấy bị đơn bà H không có trách nhiệm về việc trả nợ vay, gây cản trở cho hoạt động của ngân hàng. Vì vậy, buộc bị đơn bà H phải chịu trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA theo quy định tại các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hà Phước H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2, Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 147 Bộ

luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA. Buộc bà Hà Phước H phải chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA tổng số tiền tính đến ngày 14-7-2020 là 72.839.280 (bảy mươi hai triệu, tám trăm ba mươi chín nghìn, hai trăm tám mươi) đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 59.468.690 (năm mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi tám nghìn, sáu trăm chín mươi) đồng và tiền lãi trong hạn 11.526.380 (mười một triệu, năm trăm hai mươi sáu nghìn, ba trăm tám mươi) đồng, lãi quá hạn 1.844.210 (một triệu, tám trăm bốn mươi bốn nghìn, hai trăm mười) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 14-7-2019) cho đến khi thi hành án xong, bà H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

Về án phí: Bà Hà Phước H phải chịu 3.641.964 (ba triệu, sáu trăm bốn mươi mốt nghìn, chín trăm sáu bốn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.745.000 *(Một triệu, bảy trăm bốn mươi lăm nghìn)* đồng theo biên lai thu số 0000536 ngày 23-4-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14-7-2020). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND TP Tam K;
- Chi cục THADS TP Tam K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Khôi